TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BB
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:05/2023/HS-ST
Ngày: 17-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH-TỈNH BÌNH THUẬN
-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo
Các Hội thẩm nhân dân:
1.Bà Phạm Thị Bích Lệ
2.Bà Nguyễn Thị Hạnh
-Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chiêm Vân–Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Tằn Đình Thống– Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận và điểm cầu thành phần tại nhà tạm giữ Công an huyện BB, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 128/2022/TLHS-ST ngày 13 tháng 12 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/Họ và tên: **Lê Văn L**(Sỉn)**,** sinh ngày 01 tháng 01 năm 1992, tại tỉnh Bth;hộ khẩu thường trú:Khu phố T, thị trấn S, huyện BB, tỉnh BTh; nơi cư trú hiện nay: Khu phố T, thị trấn S, huyện BB, tỉnh BTh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 6/12;dân tộc:Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không;quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc Th, sinh năm 1965 và con bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1966; anh chị em có 2 người, lớn nhất sinh năm 1990 và nhỏ nhất sinh năm 2002;tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12/6/2010 bị Công an thị trấn S ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 15/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện BB xử phạt 09 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản"; ngày 19/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện P xử phạt 03 năm tù vê tội "trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/11/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

2/Họ và tên: **Nguyễn Thanh L,** sinh ngày 06 tháng 07 năm 1988, tại tỉnh BTh; hộ khẩu thường trú:Khu phố T, thị trấn S, huyện BB, tỉnh BTh; nơi cư trú hiện nay: Khu phố T, thị trấn S, huyện BB, tỉnh BTh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 10/12;dân tộc:Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không;quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn X(chết) và con bà Phan Thị Lệ

X(chết); anh chị em có 2 người, lớn nhất sinh năm 1976 và nhỏ nhất sinh năm 1985;tiền án: Ngày 23/6/2010 tại bản án số 27/2010/HSST bị Tòa án nhân dân huyện BB xử phạt 18 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", chưa đóng án phí; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 04/02/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố PTh xử phạt 12 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản"; ngày 22/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện BB xử phạt 09 tháng tù vê tội "trộm cắp tài sản".Ngày 31/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện BB xử phạt 12 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/11/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

-*Người bị hại*: Phạm Văn Tr, sinh năm 1975(vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Ngh, xã BT, huyện BB, tỉnh BTh.

-*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Trương Thị Ngọc K, năm 1975(vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Ngh, xã BT, huyện BB tỉnh BTh

Những người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:

Đại diện Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình: ông Đặng Xuân Ngọc-Thẩm phán

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình: Ông Lư Ngọc Quí-Kiểm sát viên

Đại diện nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Bình:1/ông Nguyễn Chí Thông

2/Ông Trần Phan Đông Lai

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Văn L và Nguyễn Thanh L là đối tượng nghiện ma túy.Để có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân, khoảng 9 giờ 30 ngày 13/9/2022, bị cáo Lê Văn L điều khiển xe mô tô biển số 86B2-37807 do bà Nguyễn Thị Q chủ sở hữu đến nhà Nguyễn Thanh L rủ L đến nhà người tên B ở xã BT nhưng không gặp B nên bị cáo Lê Văn L nói với bị cáo L tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài, L đồng ý.Đến 10 giờ 40 phút bị cáo Lê Văn L chở L(Nguyễn Thanh L) đi tìm tài sản trộm, ngang qua nhà ông Phạm Văn Tr nhìn thấy nhà đóng cửa, Lê Văn L nói nhà kia đóng cửa vào xem có gì để lấy trộm không, L nói "ok thôi" nên Lê Văn L chở L chạy đến hông nhà ông Tr, Lê Văn L bảo L canh giữ xe, Lê Văn L lấy xà beng cậy ổ khóa cửa hông bung ra, Lê Văn L và L vào trong nhà nhìn thấy các bao lúa và mè đang cất giữ, Lê Văn L vác 02 bao bỏ lên xe L điều khiển chở đi bán cho Trương Thị Ngọc K lấy số tiền 4.260.000 đồng, sau đó các bị cáo tiếp tục vào chở tiếp 1 bao mè đen đến bán cho Trương Thị Ngọc K lấy số tiền 2.200.000 đồng chia nhau tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng.

Sau khi ông Phạm Văn Tr về nhà phát hiện nhà có kẻ gian phá khóa vào lấy trộm 3 bao mè nên làm đơn báo công an xã BT

Qua xác minh camera nghi vấn Lê Văn L và Nguyễn Thanh L(L) nên công an xã BT triệu tập đến lấy lời khai các bị cáo thừa nhận hành vi.

Kết luận định giá tài sản số 64/2022/HĐĐG-TTHS ngày 03/10/2022 như sau: 03 bao mè nặng 166,88 kg, trị giá 9.233.971(Chín triệu hai trăm ba mươi ba nghìn chín trăm bảy mươi mốt nghìn) đồng.

Tang vật chứng: là chiếc xe máy biển số 86B2-378xx giao trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Thị Q, 3 bao mè thu hồi lại sau định giá đã trả lại bị hại Phạm Văn Tr, cây xà beng của gia đình bị hại nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại.

Về dân sự: người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trương Thị Ngọc K yêu cầu bị cáo Lê Văn L và Nguyễn Thanh L bồi thường lại số tiền 6.460.000 đồng.

Tại cáo trạng số 02/CT -VKSBB ngày 12/12/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố các bị cáo Lê Văn L và Nguyễn Thanh L(L) về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện VKS thực hành quyền công tố sau khi phân tích hành vi tính chất phạm tội giữ nguyên truy tố các bị cáo theo tội danh và điều, khoản mà Viện kiểm sát truy tố, áp dụng tình tiết tăng nặng đối với Nguyễn Thanh L và bị cáo Lê Văn L "phạm tội nhiều lần" và tình tiết tăng nặng đối với Nguyễn Thanh L là "tái phạm" quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52; tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 18 đến 21 tháng tù, Nguyễn Thanh L từ 18-21 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Hình phạt bổ sung: không;Về xử lý tang vật chứng vụ án: Không; Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 587; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc các bị cáo Lê Văn L và Nguyễn Thanh L liên đới bồi thường lại cho Trương Thị Ngọc K 6.460.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử đánh giá các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt bị hại Phạm Văn Tr và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trương Thị Ngọc K nhưng Hội đồng xét xử xử vắng

mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là phù hợp quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015(BLTTHS)

[2] *Về cấu thành tội phạm*: Các bị cáo Lê Văn L và Nguyễn Thanh L đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.Đối chiếu lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại Phạm Văn Tr (Bút lục 116-123), Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trương Thị Ngọc K (Bút lục 124-127), kết luận định giá số 54/2022/HĐĐG-TTHS ngày 03/10/2022, kết luận điều tra số 135/KLĐT ngày 01/12/2022 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn L điều khiển xe mô tô rủ bị cáo Nguyễn Thanh L cùng nhau đến nhà ông Phạm Văn Tr dùng xà beng phá ổ khóa cửa vào nhà chiếm đoạt 03 bao mè đen có trọng lượng 166.88 kg, trị giá 9.233.971 (Chín triệu hai trăm ba mươi ba nghìn chín trăm bảy mươi mốt) đồng đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] *Về tính chất hành vi tội phạm của bị cáo:* Các bị cáo lợi dụng nhà bị hại khóa cửa không người trông coi nên đã lén lút vào chiếm đoạt tài sản.Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân.Các bị cáo nhận thức được tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nhưng vì tham lam, lười lao động, muốn có tiền mua ma túy sử dụng, tiêu xài cá nhân nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.Hành vi thực hiện phạm tội của bị cáo gây lo lắng cho nhiều người dân không yên tâm lao động sản xuất.Các bị cáo đã bị xử về hành vi trộm cắp nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản chứng tỏ xem thường pháp luật.Vì vậy, cần xử các bị cáo mức án nghiêm khắc và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo cải tạo bản thân trở thành công dân sống có ích cho xã hội đồng thời răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn.Trong đó, bị cáo Lê Văn L là người rủ rê và dùng phương tiện của gia đình chở bị cáo Nguyễn Thanh L và là người dùng xà beng cậy phá ổ khóa cửa nhà bị hại và trực tiếp vào nhà lấy tài sản mang ra ngoài và cùng đi tiêu thụ.Bị cáo Nguyễn Thanh L là người giúp sức canh chừng và cùng tham gia chở đi bán và chia tiền nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét tính chất mức độ tham gia của từng bị cáo quyết định hình phạt tương xứng được quy định tại Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] *Tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

[4.1]*Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo thực hiện hành vi hai lần chở 3 bao mè của gia đình bị hại Phạm Văn Tr, mỗi lần chở đi bán được số tiền trên 2.000.000 đồng nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự "phạm tội nhiều lần".Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Thanh L có tiền án chưa chấp hành xong bản án, chưa xóa án tích nên bị cáo L phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại các điểm g và h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4.2]*Về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo Lê Văn L và Nguyễn Thanh L thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5]*Đối với tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa*: Các bị cáo không tranh luận gì thêm thống nhất luận tội của đại diện Viện kiểm sát xin giảm nhẹ hình phạt.Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

[6]*Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát* về áp dụng điều luật, tội danh, mức hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như biện pháp tư pháp đối với các bị cáo Lê Văn L và Nguyễn Thanh L là phù hợp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]*Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại Phạm Văn Tr đã nhận lại tài sản không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì nên không xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trương Thị Ngọc K có đơn yêu cầu các bị cáo Lê Văn L và Nguyễn Thanh L hoàn trả lại số tiền 6.420.000đ đã mua nhằm tài sản do các bị cáo trộm cắp mà có.Xét thấy, việc mua bán giữa Trương Thị Ngọc K với các bị cáo là không hợp pháp nhưng ngay tình nên tài sản các bị cáo bán cho Trương Thị Ngọc K đã thu hồi trả lại bị hại, buộc các bị cáo phải có nghĩa vụ hoàn lại số tiền các bị cáo đã nhận cho Trương Thị Ngọc K là phù hợp quy định tại các Điều 582; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 587 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

[8]*Về xử lý vật chứng*: Đối với chiếc xe máy biển số 86B2 378xx và cây xà beng đã được Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Phạm Văn Tr và chủ sở hữu hợp pháp Nguyễn Thị Q được quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]*Về án phí*: Các bị cáo Lê Văn L và Nguyễn Thanh L phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: -Khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn L 01(Một) năm 09(Chín) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày bắt 01/11/2022.

Căn cứ vào:-Khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố:Bị cáo Nguyễn Thanh L phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt:Bị cáo Nguyễn Thanh L 01(Một) năm 09(Chín) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày bắt 01/11//2022.

Căn cứ vào:Điều 582; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 587 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Xử buộc:Các bị cáo Lê Văn L, Nguyễn Thanh L phải liên đới bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trương Thị Ngọc K 6.420.000(Sáu triệu bốn trăm hai mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải thi hành cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 trừ trường hợp có quy định khác.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Căn cứ vào:-Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

-Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử buộc: Các bị cáo Lê Văn L, Nguyễn Thanh L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo
- Bị hại
- VKS huyện Bắc Bình;
- Công an huyện Bắc Bình
- THA
- Lưu H/s VA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thị Thanh Thảo

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán chủ tọa phiên tòa**